

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 20/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H– KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Đức Kiếu**

Ông **Nguyễn Văn Đoạt**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông **Võ Trần Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021. Tại trụ sở TAND huyện H, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 27/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh T**, sinh năm: 1992 - Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT: Số 149 V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 149 V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Họ và tên cha: Lê Trọng M (đã chết).

Họ và tên mẹ: Lê Thị Anh Đ (đã chết).

Anh (chị) em ruột: gồm 04 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2000, bị cáo là người con thứ ba trong gia đình.

Vợ: Lê Thị Tuyết M (đã ly hôn).

Bị cáo chưa có con.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 07/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích).

- Ngày 30/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2021 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

- Bà **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

- Ông **Nguyễn Văn Hải E**, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng:

- Ông **Nguyễn Văn Y**, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- Chị **Hoàng Thị D**, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh T là đối tượng có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản. Vào tháng 5 năm 2020, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, T không có nghề nghiệp ổn định. Đến khoảng 9 giờ ngày 05/4/2021, T đi đến khu vực chợ 30/4 thành phố R thì gặp H (chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) là người mà T đã gặp trong thời gian chấp hành án tại trại giam kênh 7. H hỏi T còn sử dụng ma túy không, T trả lời vẫn còn sử dụng ma túy sau đó H và T đã đến khu vực cầu ông H thuộc phường V, thành phố R sử dụng ma túy. H rủ T trộm cắp tài sản lấy tiền mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý.

Đến khoảng 11 giờ ngày 05/4/2021, H điều khiển xe mô tô chở T đi đến bến đò Kiên Hảo thuộc ấp M, xã M, huyện H sau đó qua đò chạy về hướng Thoại Sơn, An Giang. Khi đi ngang qua nhà bà Huỳnh Thị H (sinh năm 1976, ngụ tại ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang) thì H dừng xe ở bãi đất trống gần vách nhà. T xuống xe đi

bộ ra phía sau nhà bà H tìm kiếm tài sản nhưng không tìm thấy tài sản gì có giá trị thì đi ra chỗ xe mô tô còn H đi ra phía sau nhà bà H cạy cửa đột nhập vào nhà lấy trộm 01 tivi màn hình phẳng hiệu VTB mang ra chỗ xe mô tô rồi tiếp tục vào nhà bà H lấy trộm 01 loa thùng hiệu MH. T thấy vậy đi vào nhà bà H tìm kiếm tài sản để trộm cắp. T đã lục chiếc tủ nhựa trong phòng ngủ tìm thấy 01 đồng hồ đeo tay hiệu RaDo, 01 điện thoại di động hiệu Philips E103 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B210, 01 điện thoại di động hiệu Masstel izi 202 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A01 màu đen. T lấy tất cả giấu vào túi quần. Sau đó, T đi ra phòng khách nhìn thấy 01 micro không dây màu đen dưới nền nhà. T lấy micro cất giấu vào túi quần và đi ra chỗ H đậu xe. H đã để chiếc loa trên võng xe còn chiếc tivi để phía sau lưng H, T lên xe ngồi sau lưng H ôm chiếc tivi. H điều khiển xe chở T và tài sản chạy về hướng thành phố R. Lúc này có chị Hoàng Thị D là người ở gần nhà bà H phát hiện sự việc nên gọi điện cho bà H. Bà H đã gọi điện trình báo đến lực lượng Công an xã M. Sau khi nhận được tin báo, lực lượng Công an xã M đã tổ chức truy bắt H và T. Lúc này, H điều khiển xe chở T trên đường đan cặp kênh xáng Hà Tiên – R, khi đi đến bến đò Ngã Cái thuộc ấp M, xã M, huyện Hòn Đất thì lực lượng tuần tra phát hiện nghi vấn nên dừng xe H để kiểm tra, khi bị dừng xe, H đã bỏ chiếc loa xuống đất còn T ôm chiếc tivi xuống xe. Lợi dụng lúc này, H đã điều khiển xe tẩu thoát còn T bị bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 12/KL-HĐĐGTS ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H đã kết luận giá trị:

- 01 (một) tivi màn hình phẳng hiệu VTB kiểu LV4368KS là 3.800.000 đồng.
- 01 (một) loa thùng (thùng bass sound) hiệu HM màu đen là 550.000 đồng.
- 01 (một) đồng hồ đeo tay nhái hiệu RaDo số kiểu 6786u màu đen cả phê là 500.000 đồng.
- 01 (một) micro không dây màu đen là 150.000 đồng,
- 01 (một) điện thoại di động bàn phím hiệu Philips E103 màu đen đã hỏng, không sử dụng được là 15.000 đồng.
- 01 (một) điện thoại di động bàn phím hiệu Mobiistar B210 đã hỏng, không sử dụng được là 15.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động bàn phím hiệu Masstel đã hỏng, không sử dụng được là 20.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động bàn phím hiệu Samsung Galaxy A01 là 800.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thanh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Lê Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-HĐ ngày 22/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội: “***Trộm cắp tài sản***” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thanh T về tội danh và điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) tivi màn hình phẳng hiệu VTB kiểu LV4368KS màu đen kích thước 41 x 30 x 56 cm. 01 (một) loa thùng karaoke di động (loa kéo kéo) hiệu HM màu đen kích thước 41 x 30 x 56 cm. 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu RaDo số 6786u màu đen, dây bằng kim loại, dây đồng hồ bị đứt. 01 (một) micro không dây màu đen không có nhãn hiệu. 01 (một) điện thoại di động bàn phím hiệu Philips E103 màu đen, điện thoại không có pin và không có nắp sau. 01 (một) điện thoại di động bàn phím hiệu Mobistar B210, điện thoại không có nắp sau. 01 (một) điện thoại di động bàn phím hiệu Masstel, model izi 202. 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A01 màu đen.

Các vật chứng đã được trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 20/QĐ-CSĐT ngày 19/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện H nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Huỳnh Thị H và ông Nguyễn Văn Hải E đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác. Nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có ý kiến: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo Lê Thanh T phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 05/4/2021 tại ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang, Lê Thanh T và đồng bọn đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà bà Huỳnh Thị H trộm cắp tài sản là 01 tivi màn hình phẳng hiệu VTB, 01 loa thùng karaoke di động hiệu HM, 01 đồng hồ đeo tay hiệu RaDo, 01 micro không dây màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Philips, 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, 01 điện thoại di động bàn phím hiệu Masstel và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A01 màu đen, tổng giá trị là 5.850.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo có 2 tiền án thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục cố ý phạm tội. Nên bị cáo bị coi là tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra là nghiêm trọng. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản nên bị cáo phải nhận thức được rằng việc lấy trộm đồ của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật sa vào con đường phạm tội. Ngoài ra, bản thân bị cáo lười lao động, tư lợi muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác và sự sơ hở, mất cảnh giác trong quản lý tài sản của bị hại để bị cáo chiếm đoạt tài sản, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội muốn có tiền thu nhập cao. Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh T thực hiện với lỗi có ý trực tiếp đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, với thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội và cần thiết cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Người bị hại đã nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Huỳnh Thị H và ông Nguyễn Văn Hải E đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[10] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thanh T phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên H, là người đã tham gia trộm cắp tài sản với Lê Thanh T, quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục điều tra xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thanh T** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử Phạt: Bị cáo **Lê Thanh T 02 (hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 05/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Huỳnh Thị H và ông Nguyễn Văn Hải E đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Bị hại bà Huỳnh Thị H và ông Nguyễn Văn Hải E đã nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKS H.H;
- Chi cục THADS H.H;
- Công an H.H;
- Sở Tư Pháp;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Quốc Chiến